

UBND XÃ TỨ KỶ
TRƯỜNG THCS PHAN BỘI CHÂU
Số 130 /QĐ-THCS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tứ Kỳ, ngày 28 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai danh mục các khoản thu năm học 2026-2027
của Trường THCS Phan Bội Châu

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 77/2026/QĐ-UBND ngày 21/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định về danh mục các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo trong cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Phương án xây dựng dự toán thu – chi ngày 23/9/2026 của Trường THCS Phan Bội Châu;

Căn cứ Biên bản thỏa thuận đồng thuận giữa Nhà trường và Ban đại diện Cha mẹ học sinh ngày 26 tháng 9 năm 2026;

Xét đề nghị của Bộ phận Kế toán nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai danh mục các khoản thu và mức thu năm học 2026 – 2027 của trường THCS Phan Bội Châu (Theo biểu đính kèm)

Hình thức công khai: Tại bảng niêm yết, trong các cuộc họp với cha mẹ học sinh và trên Cổng thông tin điện tử của Trường THCS Phan Bội Châu, xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng cơ quan đơn vị, Kế toán, Văn thư và các bộ phận liên quan thuộc và trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đại diện cha mẹ HS lớp;
- GVCN lớp;
- Lưu :VT, KT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Nam Hưng

**CÔNG KHAI DANH MỤC CÁC KHOẢN THU VÀ MỨC THU
NĂM HỌC 2026 – 2027**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 130/2026/QĐ-THCS ngày 28 tháng 9 năm 2026 của trường THCS Phan Bội Châu)

STT	Danh mục các khoản thu	ĐVT	Mức thu tối đa (theo QĐ77/2026) (đồng)	Mức thu trường áp dụng (đồng)	Thời gian thu	Hình thức thu
1	Dịch vụ vệ sinh trường, lớp, nhà vệ sinh (bao gồm tiền lao công, dụng cụ vệ sinh, giấy vệ sinh, nước tẩy rửa, lau sàn)	Học sinh/tháng	30.000	15.000	Tháng 10 & tháng 01	Kỳ
2	Dịch vụ trông giữ xe cho học sinh				Tháng 10 & tháng 01	Kỳ
2.1	Xe đạp	Học sinh/tháng	30.000	30.000		
2.2	Xe đạp điện	Học sinh/tháng	50.000	50.000		
3	Bảo hiểm y tế	Học sinh/năm	Theo quy định BHXH	683.100	Tháng 11	Năm
4	Dịch vụ nước uống cho học sinh	Học sinh/tháng	10.000	10.000	Tháng 12 & tháng 4	Kỳ
5	Dịch vụ sử dụng điều hòa phục vụ trực tiếp học sinh (bao gồm tiền điện, chi phí sửa chữa, bảo dưỡng trong thời gian sử dụng)	Học sinh/tháng	40.000	Thu theo số tiền điện tiêu thụ và bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ	Tháng 4 & tháng 5	Năm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN THU TIỀN

Các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2026 – 2027
Số 125/TDV/2026

Căn cứ Quyết định số 77/2026/QĐ-UBND ngày 21/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành quy định về danh mục các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ biên bản cuộc họp giữa BGH nhà trường với BĐDCM học sinh và Dự toán chi tiết thực tế xây dựng ngày 23/9/2026 của Trường THCS Phan Bội Châu.

Hôm nay, vào lúc 16 giờ 30 ngày 26 tháng 9 năm 2026, tại phòng họp Trường THCS Phan Bội Châu, chúng tôi gồm:

1. Đại diện Nhà trường

- Ông: Nguyễn Nam Hưng

Chức vụ: Hiệu trưởng

- Bà: Nguyễn Thị Nga

Chức vụ: Kế toán

2. Đại diện Ban đại diện Cha mẹ học sinh

- Ông Đào Văn Tiếp

Chức vụ: Trưởng ban ĐD CMHS trường

- Cùng các thành viên là Trưởng ban đại diện CMHS của các lớp khối 6, 7, 8, 9.

I. Nội dung thỏa thuận

Sau khi nghe BGH nhà trường thông qua Quyết định số 77/2026/QĐ-UBND và phương án xây dựng dự toán chi phí thực tế của nhà trường đối với các khoản dịch vụ phục vụ học sinh trên nguyên tắc thu đủ bù chi, tự nguyện và không vượt mức trần quy định tại QĐ số 77/2026/QĐ-UBND. Hai bên thảo luận và thống nhất các mức thu áp dụng cho năm học 2026 - 2027 cụ thể như sau:

STT	Tên danh mục dịch vụ hỗ trợ giáo dục	Mức trần QĐ 77	Mức thu thỏa thuận	Phương thức / Hình thức thu
1	Dịch vụ trông giữ xe học sinh			Thu theo học kỳ;
	Xe đạp	30.000đ/tháng	30.000đ/tháng	



	Xe đạp điện	50.000đ/tháng	50.000đ/tháng	Thời điểm thu: Đầu mỗi học kỳ
2	Dịch vụ vệ sinh trường, lớp, nhà vệ sinh	30.000đ/tháng	15.000đ/tháng	
3	Dịch vụ nước uống tinh khiết cho học sinh	10.000đ/tháng	10.000đ/tháng	
4	Dịch vụ sử dụng điều hòa	40.000đ/tháng	Thu theo số tiền điện tiêu thụ và bảo dưỡng, sữa chữa định kỳ	Thu 1 lần vào cuối năm học tháng 4,5

II. Trách nhiệm của Nhà trường và Ban đại diện Cha mẹ học sinh

1. Trách nhiệm của Nhà trường

a. Nhà trường cam kết sử dụng nguồn kinh phí thu được đúng mục đích, chi trả đúng đối tượng và thực hiện quyết toán công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật. Tuyệt đối không chi sai mục đích thỏa thuận.

b. Việc tham gia các dịch vụ hoàn toàn dựa trên tinh thần tự nguyện của CMHS, không ép buộc hay cào bằng đối với học sinh không có phụ cầu đăng ký.

c. Khi kết thúc năm học, nếu nguồn kinh phí của dịch vụ nào còn dư thừa, nhà trường có trách nhiệm thông báo công khai quyết toán và hoàn trả lại tiền thừa cho CMHS (hoặc bảo lưu chuyển nguồn nếu có văn bản đồng ý kế tiếp).

2. Trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh

a. Tuân thủ quy định của thỏa thuận thu các khoản đóng góp dịch vụ phân trách nhiệm phải đóng của học sinh tham gia theo danh sách đã đăng ký và nộp ngay về nhà trường.

b. Phối hợp với Nhà trường tổ chức triển khai thu các khoản dịch vụ tham gia cùng nhà trường theo dõi, giám sát đảm bảo tính công khai, minh bạch.

III. Hiệu lực của thỏa thuận

1. Thỏa thuận này có hiệu lực từ ngày 02 tháng 10 năm 2026 đến ngày 31 tháng 5 năm 2027.

2. Thỏa thuận này được lập thành 02 bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN BAN ĐẠI DIỆN CMHS
TRƯỞNG BAN

[Signature]
Đào Văn Tiếp

ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG

[Red circular stamp: XÃ TUYÊN PHONG, TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHAN BỘI CHÁNH, QUẢNG NAM]
[Signature]
HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN NAM HÙNG